

THỨC ĐẨY PHÁT TRIỂN SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP HỮU CƠ

Sản xuất nông nghiệp hữu cơ là hướng phát triển bền vững, tạo ra những sản phẩm an toàn cho cộng đồng. Trên địa bàn thành phố Hà Nội đã có nhiều mô hình nông nghiệp hữu cơ, bước đầu mang lại hiệu quả đáng ghi nhận. Không chỉ phù hợp với xu thế phát triển của nông nghiệp hiện đại, bền vững, nông nghiệp hữu cơ còn mang lại giá trị kinh tế cao cho người nông dân.

Bắt đầu đi vào hoạt động từ năm 2008, giờ đây trên diện tích hơn 2 ha, nằm trong vùng sản xuất chuyên canh rau, quả an toàn ở phường Cự Khối, quận Long Biên, Nông trại Tuệ Viên thuộc Công ty TNHH TM & ĐT Việt Liên được quy hoạch sản xuất theo quy trình hữu cơ khép kín "6 không" (không phân bón hóa học; không thuốc trừ sâu có nguồn gốc hóa học; không thuốc diệt cỏ; không chất kích thích tăng trưởng; không giống biến đổi gen; không chất bảo quản sau thu hoạch) đã tạo ra một hệ sinh thái đa dạng và cân bằng ở nông trại. Bà Nguyễn Thanh Phương – Phó giám đốc kinh doanh, Công ty TNHH thương mại và đầu tư Việt Liên cho biết: Ngoài các sản phẩm rau hữu cơ, Tuệ Viên còn nghiên cứu, cung cấp ra thị trường các sản phẩm như: nước giặt, nước rửa tay, rửa chén, xà bông tắm, tẩy trang... từ thảo mộc tươi như lá ổi, lá bạc hà, sả, gừng, nghệ, gừng, và rất nhiều nguyên liệu tươi quen thuộc trong mỗi khu vườn. Hiện tại, dự án có 30 đầu sản phẩm cung ứng cho hơn 200 hệ thống cửa hàng thực phẩm sạch, siêu thị, shop online... trên khắp cả nước.

Nông trại hữu cơ Tuệ Viên đã trở thành địa chỉ tin cậy của người tiêu dùng, đặc biệt là nơi thường xuyên được sinh viên nông nghiệp, sinh viên môi trường và các tổ chức quốc tế đến tham quan, nghiên cứu học tập. Ngoài việc ứng dụng sản xuất rau hữu cơ công nghệ cao, cung cấp thực phẩm sạch cho người tiêu dùng Thủ đô, Nông trại hữu cơ Tuệ Viên còn kết hợp với các nhà trường thực hiện mô hình giáo dục mang lại nhiều kiến thức bổ ích cho thế hệ trẻ về phương thức sản xuất rau, củ, quả an toàn...qua đó lan tỏa những giá trị tốt đẹp mà nông nghiệp hữu cơ mang lại.

Nông nghiệp hữu cơ được Hà Nội được chú

trọng ngay từ những năm 2008, song phải đến năm 2018 khi có Nghị định 109 của Chính phủ và các tiêu chuẩn về nông nghiệp hữu cơ, thì các mô hình sản xuất hữu cơ trên địa bàn thành phố mới từng bước phát triển, thu hút nhiều hộ gia đình, hợp tác xã, doanh nghiệp tham gia. Tại Hà Nội, những năm gần đây, nhiều mô hình nông nghiệp hữu cơ đã phát huy hiệu quả về giá trị kinh tế, xây dựng thương hiệu. Hiện nhiều mô hình sản xuất nông nghiệp hữu cơ đã được triển khai tại các huyện: Sóc Sơn, Đông Anh, Phú Xuyên, Thạch Thất, Chương Mỹ, Đan Phượng... gắn với việc xây dựng thương hiệu sản phẩm, bước đầu mang lại hiệu quả đáng ghi nhận. Trong đó, phải kể đến Hợp tác xã rau hữu cơ công nghệ cao Cuối Quý, huyện Đan Phượng do bà Đặng Thị Cuối làm giám đốc. Hợp tác xã này từ nhiều năm qua đã chứng minh được giá trị chân thực của sản phẩm rau hữu cơ đối với người tiêu dùng. Theo đó, trong nhiều năm qua thương hiệu rau hữu cơ của HTX Cuối Quý đã nổi tiếng khắp trong ngoài, thành phố Hà Nội. Trên mỗi bó rau được đóng gói, khách hàng chỉ cần cầm điện thoại thông minh quét mã vạch là có thể truy xuất được địa chỉ, quy trình sản xuất, để biết chúng có an toàn hay không.

Sản xuất hữu cơ không chỉ nâng cao chất lượng, sức cạnh tranh và giá trị của sản phẩm nông nghiệp mà còn giúp nông dân thay đổi tư duy sản xuất theo hướng an toàn, bền vững, hài hòa với môi trường sinh thái...Mặc dù hiệu quả đã được khẳng định nhưng trên thực tế, quy mô sản xuất nông nghiệp hữu cơ của Hà Nội còn hạn chế. Đến nay, diện tích trồng trồng hữu cơ của thành phố mới đạt hơn 2.000 ha; diện tích nuôi trồng thủy sản hữu cơ là 10,1 ha. Trong chăn nuôi, Hà Nội chưa có sản phẩm hữu cơ đúng nghĩa, mới chỉ có các đơn vị thực hiện chăn nuôi chuyển đổi hữu cơ với tổng đàn khoảng 14,6 nghìn con lợn, gà, bò... Vấn đề quan trọng nhất là sản xuất nông nghiệp hữu cơ phải phát triển song hành với truy xuất nguồn gốc, tuân thủ và minh bạch trong quy trình sản xuất, làm cơ sở xây dựng thương hiệu, phát triển bền vững.

UBND thành phố Hà Nội đã ban hành Kế hoạch số 220/KH-UBND ngày 15/8/2022 về phát

triển sản xuất nông nghiệp hữu cơ của thành phố Hà Nội giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030. Đây có thể xem là phương thức giải bài toán nông nghiệp hữu cơ của thành phố. Theo đó, thành phố phấn đấu đến năm 2025, diện tích trồng trọt hữu cơ đạt 1,5 - 2% tổng diện tích đất trồng trọt; tỷ lệ sản phẩm chăn nuôi hữu cơ đạt 1 - 2% tổng sản phẩm chăn nuôi; diện tích nuôi thủy sản hữu cơ có chứng nhận đạt 10 ha, diện tích nuôi thủy sản chuyển đổi theo hướng hữu cơ đạt 150 ha;.... Ngành Nông nghiệp Thủ đô sẽ đẩy mạnh việc xây dựng các mô hình sản xuất nông nghiệp hữu cơ với quy trình kỹ thuật tiên tiến, được kiểm soát chặt chẽ; sản phẩm được cấp giấy

chứng nhận theo quy định quốc gia, quốc tế về nông nghiệp hữu cơ. Ngoài ra, các địa phương cần có kế hoạch cụ thể để hỗ trợ nông dân, các hợp tác xã, doanh nghiệp theo hướng đồng bộ từ hạ tầng sản xuất, tập huấn kỹ thuật đến xây dựng thương hiệu...

Sản xuất hữu cơ là hướng phát triển tất yếu của ngành Nông nghiệp trong bối cảnh biến đổi khí hậu hiện nay nhằm giảm thiểu tác động đến môi trường và tạo ra sản phẩm sạch, an toàn. Đây là tiền đề quan trọng cho ngành Nông nghiệp Hà Nội phát triển hiệu quả, bền vững./.

Lưu Phương

SÔI NỔI HỘI THI KIẾN THỨC CHĂN NUÔI BÒ



Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội phối hợp với UBND huyện Phúc Thọ vừa tổ chức thành công Hội thi kiến thức chăn nuôi bò hướng thịt và cá thể bò đẹp thành phố Hà Nội năm 2022. Hội thi có sự tham dự của hơn 400 đại biểu là đại diện lãnh đạo Trung ương, thành phố Hà Nội và các tỉnh, thành phố phía Bắc; 10 đội thi đến từ 10 huyện trên địa bàn thành phố và đông đảo nhân dân theo dõi cổ vũ.

Trước đó, vòng sơ khảo được tổ chức tại các huyện: Ba Vì, Phúc Thọ, Đan Phượng, Quốc Oai, Thanh Oai, Chương Mỹ, Mỹ Đức, Phú Xuyên, Mê Linh và Sóc Sơn. Từ đó, chọn ra 10 đội tham dự vòng chung khảo. Mỗi đội thi là tập hợp của 02 hộ chăn nuôi và 02 cá thể bò.

Tham gia vòng chung khảo hội thi: Đối với phần thi lý thuyết về kỹ thuật chăn nuôi bò hướng thịt các đội thi bốc thăm, trả lời câu hỏi xoay quanh các kiến thức liên quan đến kỹ thuật trong chăn nuôi, chăm sóc và phòng bệnh cho đàn bò. Đối với phần thi cá thể bò đẹp, các đội thi thực hiện việc giới thiệu về cá thể bò dự thi và đặt bò trình diễn theo sự chỉ dẫn của ban tổ chức.

Về tiêu chí chấm điểm được chia làm 2 nhóm: bò cái sinh sản và bò lai hướng thịt. Các tiêu chí đánh giá gồm ngoại hình, khối lượng và trình diễn (Tiêu chí được áp dụng theo quy trình về giám định, bình tuyển bò cái giống theo Tiêu chuẩn Việt Nam 11909: 2017). Các đội tham gia dự thi chuẩn bị chu đáo, kỹ lưỡng, trả lời tốt câu hỏi ứng xử, do vậy được ban giám khảo đánh giá cao.

Sau hơn một tháng tổ chức hội thi qua hai vòng thi sơ khảo và chung khảo, với tinh thần nghiêm túc, trách nhiệm, đoàn kết, công tâm, khách quan, hội thi đã thành công tốt đẹp. Ban tổ chức đã chọn ra những đội thi xuất sắc cho các phần thi để tôn vinh và trao giải. Cụ thể: Đội thi huyện Phúc Thọ đạt giải đặc biệt phần thi kiến thức chăn nuôi bò hướng thịt; Đội thi huyện Sóc Sơn đạt giải đặc biệt phần thi cá thể bò sinh sản; Đội thi huyện Chương Mỹ đạt giải đặc biệt phần thi cá thể bò vỗ béo. Bên cạnh đó, Ban tổ chức cũng trao 2 giải nhất, 2 giải nhì, 4 giải ba, 10 giải khuyến khích cho các đội về tham dự hội thi.

Thành công từ Hội thi kiến thức chăn nuôi bò hướng thịt và cá thể bò đẹp thành phố Hà Nội năm 2022 sẽ góp phần thúc đẩy phát triển chăn nuôi nói chung và chăn nuôi bò thịt của Hà Nội nói riêng, tạo cơ hội để quảng bá các giống bò thịt, bò sinh sản có năng suất, chất lượng cao của thành phố Hà Nội đến các tỉnh thành trên cả nước; đồng thời, góp phần tôn vinh, tổ chức, cá nhân sản xuất chăn nuôi bò thịt, bò sinh sản, giúp nâng cao giá trị thực sự của thương hiệu các giống bò thịt của Thủ đô./.

Nguyễn Văn

HÀ NỘI XÂY DỰNG VÙNG CHĂN NUÔI BÒ THỊT CHẤT LƯỢNG CAO



Vừa qua, Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội tổ chức hội nghị đánh giá kết quả phát triển chăn nuôi bò thịt giai đoạn 2018 - 2022; kế hoạch, giải pháp phát triển chăn nuôi bò thịt giai đoạn 2023 - 2025 và định hướng đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Theo số liệu thống kê, tính đến tháng 9/2022, toàn thành phố có tổng đàn bò 130.300 con, trong đó, bò sinh sản gần 90.000 con, bò thịt, bê các loại trên 40.000 con. Trên địa bàn đã hình thành các vùng chuyên canh, tập trung và trang trại quy mô lớn với đàn bò thịt, sinh sản tại 39 xã, vùng chăn nuôi bò thịt trọng điểm trên 50.000 con; hơn 100 trại chăn nuôi bò thịt quy mô lớn ngoài khu dân cư (quy mô từ 20 con trở lên).

Về cơ cấu giống đa dạng với các giống bò thịt chất lượng cao: 65% bò lai Zebu, trên 30% bò lai hướng thịt (Angus, Wayu, BBB, Droughmaster...); tỷ lệ thụ tinh nhân tạo trên đàn bò sinh sản đạt trên 90%, số bê sinh ra từ phương pháp thụ tinh nhân tạo đạt khoảng 60.000 con/năm, cung cấp cho thị trường hơn 50.000 con bò giống, bê giống các loại, gồm: BBB, Angus, Wayu, Charolais, Brahman... Bò lai xuất chuồng 18 - 24 tháng đạt 550 - 600kg.

Từ năm 2018 đến nay, thành phố đã đưa công nghệ 4.0 vào quản lý theo dõi bò sinh sản. Về lai

tạo, sản xuất giống bò thịt, Hà Nội tập trung phát triển các giống thông qua phương pháp thụ tinh nhân tạo, tỷ lệ đạt trên 90% đàn bò sinh sản. Hà Nội phối hợp với Công ty cổ phần T&T 159 tổ chức kết nối thu mua 5 đợt bê lai Wagyu cho các hộ chăn nuôi các huyện: Ba Vì, Sóc Sơn, Mê Linh với giá bình quân 17 triệu đồng/con; phối hợp với Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Nam Thái để xây dựng dự án chăn nuôi bò thịt chất lượng cao, chuỗi khép kín tiêu thụ sản phẩm thịt bò Wagyu tại xã Minh Châu (huyện Ba Vì). Ngoài ra, Trung tâm Nghiên cứu bò và đồng cỏ Ba Vì đã xây dựng thành công chuỗi sản xuất, cung cấp thịt bò lai Wagyu mang nhãn hiệu "F1Wagyu Ba Vì" cho thị trường Hà Nội và các tỉnh với giá bán bình quân gần 1 triệu đồng/kg.

Kết luận hội nghị, Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội Tạ Văn Tường cho biết, trong thời gian tới, Hà Nội tập trung phát triển chăn nuôi bò thịt chất lượng cao tại các huyện: Ba Vì, Thạch Thất, Quốc Oai, Phúc Thọ, Đan Phượng, Sóc Sơn, Mê Linh, Mỹ Đức... Phấn đấu đến năm 2025, đàn bò thịt, bò sinh sản có quy mô 150.000 - 155.000 con; sản lượng thịt hơi xuất chuồng khoảng 13.000 - 15.000 tấn/năm, tăng số lượng đàn bò sinh sản khoảng 3%/năm ở vùng trọng điểm, giảm quy mô chăn nuôi thương phẩm. Đến năm 2030, đàn bò cái sinh sản được thụ tinh nhân tạo đạt trên 90% tổng đàn, trong đó lai tạo giống bò cao sản 50%. Theo đó, Hà Nội tăng cường phối hợp với các cơ quan nghiên cứu trên địa bàn chuyển giao tiến bộ khoa học, công nghệ trong lĩnh vực di truyền; cải tạo, nâng cao năng suất chất lượng giống bò; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý giống, thực hiện bình tuyển đánh số, gắn chip theo dõi và đánh giá chất lượng.../.

Nguyễn Văn

HUYỆN HOÀI ĐỨC CÓ THÊM HAI XÃ ĐẠT CHUẨN NÔNG THÔN MỚI NÂNG CAO

UBND huyện Hoài Đức vừa tổ chức lễ công bố quyết định và trao bằng công nhận đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao cho hai xã Minh Khai và

Lại Yên.

Thiện chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới, với sự vào cuộc quyết



liệt của cả hệ thống chính trị, cùng sự ủng hộ, đồng thuận của các tầng lớp nhân dân, đến hết năm 2016, 19/19 xã của huyện Hoài Đức đã về đích nông thôn mới. Năm 2017, huyện Hoài Đức vinh dự được nhận bằng công nhận “Huyện đạt chuẩn nông thôn mới” của Thủ tướng Chính phủ trao tặng.

Bước sang giai đoạn 2015 - 2020, huyện Hoài Đức tập trung chỉ đạo các xã rà soát, nâng cao chất lượng tiêu chí xây dựng nông thôn mới để tiến tới xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu. Kết quả năm 2020, xã Yên Sở trở thành địa phương đầu tiên của huyện được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao. Năm 2021, huyện tiếp tục có thêm hai xã về đích nâng cao là Minh Khai và Lại Yên. Đối với xã Minh Khai, kinh tế địa phương phát triển theo hướng công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp - thương mại dịch vụ - nông nghiệp; thu nhập bình quân đầu người năm 2021 đạt 64 triệu

đồng; định hướng đến năm 2023, xã Minh Khai hoàn thành xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu. Về thực hiện chương trình mỗi xã một sản phẩm, đến nay, Minh Khai đã có 25/68 sản phẩm đạt tiêu chuẩn OCOP toàn huyện.

Đối với xã Lại Yên, giai đoạn 2016 - 2020, Đảng bộ chính quyền và nhân dân xã Lại Yên đã tập trung huy động tối đa mọi nguồn lực để thực hiện đầu tư nâng cao các tiêu chí xây dựng NTM với tổng nguồn vốn đã huy động hơn 485 tỷ đồng. Xã không còn hộ nghèo, hộ cận nghèo còn 47 hộ. Năm 2022, thu nhập bình quân đầu người đạt 65,9 triệu đồng/người/năm.

Ông Nguyễn Hoàng Trường - Chủ tịch UBND huyện Hoài Đức cho rằng, xây dựng nông thôn mới là một chủ trương lớn của Đảng và nhà nước. Chính vì vậy, huyện Hoài Đức luôn xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên và lâu dài của cả hệ thống chính trị, đồng thời tổ chức đồng bộ tại các cấp chính quyền cơ sở; Phấn đấu năm 2022 coa thêm 4 xã: An Khánh, Kim Chung, Sơn Đồng và Đức Thượng đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao.

Trong thời gian tới, Đảng bộ, chính quyền, Ủy ban MTTQ và các tầng lớp nhân dân trong huyện Hoài Đức sẽ tiếp tục phát huy những thành tựu to lớn đã đạt được trong xây dựng NTM, từng bước hoàn thành các tiêu chí huyện trở thành quận, tạo tiền đề hoàn thành thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ 24 (nhiệm kỳ 2020 - 2025), xây dựng quê hương Hoài Đức ngày càng giàu đẹp, văn minh, hiện đại./.

Nguyễn Văn

THU 2.471 TỶ ĐỒNG TIỀN DỊCH VỤ MÔI TRƯỜNG RỪNG

Từ đầu năm đến nay, cả nước thu 2.471 tỷ đồng tiền dịch vụ môi trường rừng, đạt 82,4% kế hoạch, tăng 17,2% so với cùng kỳ năm trước. Ngoài ra, đến nay có 330 chủ rừng đã xây dựng phương án quản lý rừng được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt với tổng diện tích trên 3,9 triệu héc ta.

Bộ Nông nghiệp & PTNT đã đề nghị các địa phương tăng cường hơn nữa công tác tuyên truyền với nhiều hình thức, góp phần nâng cao nhận thức của cộng đồng về quản lý, bảo vệ và phát triển

rừng. Bên cạnh đó, thực hiện điều tra khảo sát nhu cầu đào tạo về quản lý, bảo vệ rừng hằng năm và lập kế hoạch đào tạo hợp lý; ban hành hướng dẫn, quy định chi tiết về lĩnh vực này theo hướng phù hợp thực tế, tinh giản trình tự thủ tục; cân đối bố trí kinh phí bảo vệ rừng đối với từng loại khu vực; tăng cường biện pháp yêu cầu các đối tượng sử dụng dịch vụ môi trường rừng nộp đúng, nộp đủ; khuyến khích các chủ rừng thực hiện quản lý, bảo vệ rừng theo cộng đồng dân cư./.

NB (Theo Báo HNM)

PHƯƠNG PHÁP LÀM ĐỆM LÓT SINH HỌC TRONG NUÔI GÀ



Sử dụng đệm lót sinh học nuôi gà là giải pháp chăn nuôi không mùi hôi hiệu quả, giải quyết bài toán ô nhiễm môi trường trong chăn nuôi, giúp hạn chế các mầm bệnh nguy hiểm. Đồng thời khả năng tiêu hóa hấp thụ thức ăn của gà được cải thiện tốt hơn mà không cần trộn các chất kích thích. Từ đó giúp nâng cao chất lượng thịt, trứng và đạt năng suất vượt trội hơn.

Sử dụng trấu

Cách làm này thích hợp sử dụng để úm gà hoặc nuôi gà thịt với quy mô 30 - 50 m². Tiến hành làm chế phẩm men rất đơn giản, cần mua 1 kg chế phẩm sinh học cho gà trộn cùng 5 - 7 kg bột bắp hay cám gạo. Cho thêm khoảng 2,5 - 3,2 lít nước sạch rồi xoa cho ẩm đều. Cho vào túi hay thùng, để ở chỗ có nhiệt độ ấm, ủ 2 - 3 ngày. Nếu thời tiết mùa đông cần giữ nhiệt độ ủ ấm để không làm giảm chất lượng của đệm lót. Lưu ý, trước khi sử dụng cần phải làm chế phẩm men trước 2 - 3 ngày.

- Bước 1: Tiến hành rải trấu lên toàn bộ nền chuồng với độ dày khoảng 10 cm. Sau đó thả gà vào.

- Bước 2: Đối với gà nuôi úm thì sau 7 - 10 ngày, còn nếu gà nuôi thịt thì 2 - 3 ngày, quan sát xem bề mặt chuồng khi nào thấy phân gà đã được trải kín thì dùng cào để cào sơ lớp mặt đệm lót. Lưu ý, khi cào phải quay gà gọn lại một phía để tránh làm xáo trộn đàn gà.

- Bước 3: Cào xong lớp mặt tiến hành rắc chế phẩm để lên men toàn bộ bề mặt chất độn. Tiếp tục sử dụng tay xoa trên bề mặt để men được phân tán đều khắp mọi vị trí.

Sử dụng mùn cưa hay kết hợp mùn cưa và trấu

Mùn cưa có đặc điểm thấm hút tốt, do vậy sử dụng kết hợp với trấu sẽ giúp làm đệm sinh học tốt nhất, mang lại hiệu quả trong chăn nuôi gà, vịt, ngan, thỏ... Cách làm đệm lót sinh học trong chăn

nuôi gà quy mô 30 - 50 m được thực hiện theo quy trình sau: Rải lớp mùn cưa với độ dày khoảng 15 cm lên nền chuồng. Trường hợp sử dụng trấu thì phải trải 8 cm trấu rồi sau đó hãy trải 7 cm mùn cưa. Đối với mùn cưa khô phải phun nước sạch đều lên lớp mặt để đảm bảo mùn cưa có độ ẩm 20%. Phun nước như phun mưa và sau một lúc phải dùng tay xoa cho ẩm đều. Kiểm tra độ ẩm mùn cưa bằng cách quan sát thấy mùn cưa thẫm ẩm, tươi rời là được. Lúc này hãy thả gà vào. Thực hiện tương tự như bước 2 trong cách làm đệm lót sinh học nuôi gà bằng nguyên liệu trấu. Rắc đều chế phẩm men đã được chế lên toàn bộ bề mặt của đệm lót. Tiếp đó, dùng tay xoa trên bề mặt để giúp men được phân tán đi đều khắp nơi.

Sử dụng và bảo quản đệm lót sinh học

- Đệm lót sinh học có thời gian sử dụng tốt từ 6 - 12 tháng. Đệm lót càng dày thì thời gian sử dụng càng cao. Ngoài ra còn dựa vào chế độ xử lý cũng như bảo dưỡng lớp độn để đệm lót sử dụng được lâu hơn.

- Mặc dù thời gian sử dụng đệm lót khá lâu nhưng sau mỗi lứa gà nên dọn dẹp chuồng trại và thay đệm lót mới. Gà con có hệ miễn dịch rất kém, không có khả năng tự miễn dịch. Việc tiếp xúc với môi trường cũ còn tồn tại vi khuẩn có hại sẽ khiến chúng dễ mắc bệnh, ảnh hưởng đến tốc độ sinh trưởng.

- Sau 2 - 3 ngày cần xới bề mặt đệm lót để giúp chúng được tươi xốp hơn, phân hủy nhanh hơn. Gà nuôi chuồng lồng 2 tầng thì xới tươi lớp đệm 3 ngày/lần. Đối với gà nuôi chuồng lồng 3 tầng thì xới lớp đệm lót 2 ngày/lần. Không nên cào sát nền chuồng mà chỉ nên cào trên bề mặt.

- Bảo dưỡng đệm lót sinh học vào những ngày trời nắng và thực hiện lúc buổi chiều để không gây ảnh hưởng cho gà. Tránh không để nước mưa hắt vào làm ướt đệm lót. Khi nuôi gà ở trên nền đệm lót phải chú ý máng nước uống để tránh nước ướt đệm lót. Trường hợp bị ướt cần phải thay bằng lớp trấu mới.

- Chuồng cần có mái che để tránh nước mưa đổ vào gây ẩm ướt đệm lót. Luôn giữ đệm lót được khô ráo, thoáng mát để phân được phân hủy tốt.

- Đệm lót sinh học lên men có sự phân hủy vi khuẩn có hại một cách tự nhiên. Không cần phun thuốc định kỳ lên mặt đệm, điều này dễ gây ẩm ướt bề mặt. Ngoài ra thuốc phun còn vô tình tiêu diệt cả những vi sinh vật có lợi. Làm giảm hiệu quả

của đệm lót mang lại trong chăn nuôi gà.

- Khi đệm lót có mùi hôi thối, khai nước tiểu, cần xới tơi đệm lót thường xuyên để chuồng thông thoáng. Vào mùa nóng cần mở hết cửa chuồng để thoát hơi nóng, làm mát chuồng nuôi gà. Nếu không có biện pháp chống nóng phù hợp, nên áp dụng phương pháp làm đệm lót lớp mỏng. Độ dày đệm khoảng 5 cm, cứ cách 5 - 7 ngày thì thay đệm lót một lần định kỳ.

Lưu ý:

Cách làm đệm lót sinh học nuôi gà tuy đơn giản, nhưng để phát huy tối đa hiệu quả, cần tránh những sai lầm sau đây:

Tái sử dụng đệm lót sinh học cũ cho lứa gà tiếp theo: Tốt nhất sau mỗi lứa gà nên dọn dẹp sạch sẽ và chuẩn bị một lớp đệm sinh học mới hoàn toàn. Ngoài ra, trong quá trình nuôi nếu quan sát thấy hiện tượng chất xơ của lớp đệm quá thấp hoặc quá mịn, nên thực hiện thay mới lớp đệm lót sinh học này. Bởi đối với gà con hệ miễn dịch còn kém, việc tiếp xúc với môi trường cũ có thể ảnh hưởng xấu đến sức khỏe cũng như

tốc độ sinh trưởng sau này.

Rắc vôi bột lên nền chuồng trước khi rải trấu: Điều này vô tình diệt luôn cả những vi sinh có lợi và làm mất đi tính hiệu quả của lớp đệm sinh học. Chưa kể nếu gà tiếp xúc với lớp trấu có lẫn vôi bột còn gây ra triệu chứng khó thở, suy hô hấp (quan sát thấy gà có hiện tượng vểnh mỏ). Thậm chí đây còn là tiền đề cho một số bệnh nguy hiểm khác ở gà như CRD, ORT...

Không chú ý nhiệt độ trong chuồng: Rất nhiều người chủ quan bỏ qua vấn đề này dẫn đến tình trạng gà bỏ ăn, xiù, thậm chí có thể chết do bị stress nhiệt. Một số biện pháp chống nóng có thể áp dụng chẳng hạn như giữ cho chuồng được thông thoáng, trang bị hệ thống làm mát tự động hoặc thực hiện phun nước thủ công... Song song đó, cần chú ý độ dày của lớp đệm chỉ nên duy trì tối đa khoảng 30 - 40 cm là tốt nhất.

Sử dụng các loại chế phẩm vi sinh kém chất lượng: Cần chú ý lựa chọn sản phẩm uy tín, chất lượng để đảm bảo an toàn cho đàn vật nuôi./.

TX (Theo Tapchigiacam.vn)

CÁCH VẬN CHUYỂN GÀ GIỐNG ĐI XA

Gà đủ tiêu chuẩn giống thì bỏ vào hộp đựng gà con loại 1, mỗi ngăn hộp chứa 25 con. Khi hộp đủ 100 con thì đậy nắp và điền mọi số liệu vào mác hộp. Sau đó xếp hộp lên xe.

Lựa chọn được giống gà con tốt rồi vận chuyển đến trang trại là khâu vô cùng quan trọng. Khi thực hiện vận chuyển gà con đi xa cần đảm bảo thời gian di chuyển của gà con từ khi nở đến khi đến trang trại chăn nuôi không nên quá 48 giờ. Tốt nhất nên vận chuyển gà con vào thời gian mát nhất trong ngày, vào sáng sớm hoặc chiều muộn.

Thêm vào đó, phải đảm bảo xe vận chuyển được khử trùng đúng cách 100% trước khi đưa gà con lên xe. Nhiệt độ trong hộp đựng gà con phải duy trì ở mức 32 - 35°C bằng cách tối ưu hóa nhiệt độ và vận tốc không khí tuần hoàn trong thùng xe (có thể tìm các giải pháp làm mát nhiệt độ trong thùng xe). Chỉ chọn những chiếc xe vận chuyển đáng tin cậy. Tức là những chiếc xe đã được thử nghiệm và chứng minh trong thực tế rằng, chúng có thể vận chuyển và cung cấp gà con có chất lượng tốt.

Bên cạnh đó, nên sử dụng cấu trúc xếp chồng và khoảng cách thích hợp giữa các hộp gà con để đảm bảo thông gió phù hợp trong quá trình vận chuyển. Mặt khác, nên cung cấp một chút dinh dưỡng ngoài như nước, điện giải, vitamin... nhằm

hỗ trợ cho gà con trong quá trình vận chuyển để đảm bảo sức khỏe của chúng. Quá trình bốc dỡ gà con nên được tiến hành nhanh nhất có thể nhằm đảm bảo an toàn cho gà con khi thực hiện vận chuyển đi xa.

Đánh giá hiệu quả của quá trình vận chuyển với số lượng gà con chết khi đến nơi là cách đánh giá không đầy đủ, không chính xác. Quá trình bốc dỡ gà con nên được tiến hành nhanh nhất có thể. Điều chỉnh số lượng gà con trong mỗi hộp nếu nhiệt độ tối ưu bên trong không thể đạt được do hạn chế về thiết bị vận chuyển. Đảm bảo rằng lái xe được đào tạo và tinh thần tốt. Tính chuyên nghiệp của họ đóng góp đáng kể cho việc vận chuyển gà con tốt nhất.

Khi lựa chọn cách vận chuyển gà bằng đường hàng không cần lưu ý một số điểm như:

- Không rò rỉ móng vuốt ra bên ngoài;
- Lồng đựng phải thông thoáng, chắc chắn và có lỗ khí để có thể nhận biết động vật chứa bên trong;
- Cung cấp đầy đủ thức ăn và nước uống thích hợp bên trong lồng chứa gà.
- Buộc phải có giấy chứng nhận y tế và tiêm phòng; Dành cho gà khi được vận chuyển qua đường hàng không./.

NT (Theo tapchigiacam.vn)

NHÀ NÔNG & DOANH NGHIỆP CẦN BIẾT

DỰ BÁO THỜI TIẾT 11 NGÀY THÀNH PHỐ HÀ NỘI (Từ ngày 21 đến ngày 31 tháng 10 năm 2022)

1. Xu thế thời tiết 11 ngày

Ngày 21 ảnh hưởng của áp cao lạnh lục địa tăng cường yếu, sau ổn định và suy yếu dần. Khoảng ngày 24 và ngày 30, áp cao lạnh lục địa tăng cường trở lại.

2. Dự báo chi tiết các yếu tố khí tượng

Ngày 21, 24: Nhiều mây, có mưa rào và dông rải rác. Gió Đông bắc cấp 2 - 3, đêm và sáng sớm trời lạnh.

Ngày 30: Nhiều mây, ngày nắng, đêm có mưa vài nơi. Gió Đông bắc cấp 2 - 3, đêm và sáng sớm

trời lạnh.

Những ngày còn lại: Mây thay đổi, ngày nắng, đêm không mưa. Gió Đông bắc cấp 2.

Nhiệt độ trung bình: 24.5 - 25.5°C.

Nhiệt độ cao nhất: 30 - 32°C.

Nhiệt độ thấp nhất: 18 - 20°C.

Lượng mưa phổ biến: <10 mm.

Độ ẩm trung bình: 75 - 80%.

Tổng số giờ nắng: 45 - 55 giờ./.

Theo Đài KTTV KVĐB Bắc Bộ

CHỦ ĐỘNG PHÒNG NGỪA LÂY NHIỄM BỆNH ĐẬU MÙA KHÍ Ở ĐỘNG VẬT

Bộ Nông nghiệp & PTNT đã ban hành văn bản số 6637/BN-NTYT gửi UBND các tỉnh, thành phố về việc chủ động phòng ngừa lây nhiễm bệnh đậu mùa khí ở động vật.

Để chủ động phòng ngừa lây truyền bệnh đậu mùa khí ở động vật và giảm thiểu nguy cơ vi rút đậu mùa khí lây từ động vật sang người, Bộ Nông nghiệp & PTNT đề nghị khẩn trương thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật theo quy định của Luật Thú y, các văn bản hướng dẫn thi hành Luật, đồng thời tổ chức phòng, chống bệnh Đậu mùa khí theo đúng tinh thần chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công điện số 680/CD-TTg ngày 01/8/2022; trong đó chú trọng các nội dung sau:

1. Tổ chức thực hiện truyền thông tới người dân và cộng đồng về tình hình dịch bệnh và các biện pháp dự phòng dịch bệnh đậu mùa khí theo khuyến cáo của Bộ Y tế. Nhấn mạnh đặc điểm bệnh đậu mùa khí là bệnh truyền nhiễm rất nguy hiểm có thể lây truyền giữa người và các loài động vật linh trưởng, loài gặm nhấm nhỏ và chó nhà; khuyến cáo người dân chủ động thông báo với cơ quan thú y khi phát hiện động vật (bao gồm động vật nuôi và động vật hoang dã) có triệu chứng nghi ngờ, mắc bệnh (con vật có các biểu hiện ốm như sốt, bỏ ăn, ăn ít, phát ban và có xuất hiện nhiều mụn nước trên da); khuyến cáo người bị đậu mùa khí không nên vuốt ve, âu yếm, ôm, hôn, ngửi chung, ăn chung... với thú cưng.

2. Giám sát chặt chẽ các trường hợp động vật nhập cảnh nghi nhiễm bệnh, đặc biệt động vật xuất phát từ quốc gia, vùng lãnh thổ có dịch bệnh đậu mùa khí.

3. Khi phát hiện hoặc nhận được thông tin về các trường hợp nghi ngờ động vật mắc bệnh đậu mùa khí, thông báo ngay cho cơ quan chuyên môn thú y của địa phương hoặc chính quyền địa phương; cơ quan chuyên môn thú y chủ động phối hợp với cơ quan y tế và các cơ quan liên quan tổ chức điều tra ổ dịch, lấy mẫu bệnh phẩm, xét nghiệm phát hiện tác nhân gây bệnh trong phòng thí nghiệm và thực hiện các giải pháp phòng, chống dịch bệnh theo quy định.

4. Chủ động xây dựng kế hoạch, bố trí nguồn lực phục vụ công tác phòng, chống trong trường hợp dịch bệnh đậu mùa khí xảy ra trên động vật.

5. Bộ Nông nghiệp & PTNT giao Cục Thú y chỉ đạo các đơn vị thuộc Cục khẩn trương: (i) Ban hành Tiêu chuẩn cơ sở chẩn đoán, xét nghiệm bệnh đậu mùa khí trên động vật; (ii) Tổ chức tập huấn công tác giám sát, chẩn đoán, xét nghiệm bệnh Đậu mùa khí; (iii) Chuẩn bị sẵn sàng, bố trí nguyên vật liệu, trang thiết bị cần thiết và tổ chức xét nghiệm mẫu nghi nhiễm đậu mùa khí; (iv) Xây dựng kế hoạch và tổ chức chủ động giám sát một số loài động vật mắc cảm với bệnh đậu mùa khí tại Việt Nam./.

TX (TH)

LẤY NƯỚC GIEO CÂY VỤ ĐÔNG XUÂN 2022 - 2023 DỨT ĐIỂM TRONG 2 ĐỢT

Bộ Nông nghiệp & PTNT vừa có văn bản gửi UBND các tỉnh, thành phố khu vực Trung du và Đồng bằng Bắc Bộ về việc tăng cường thực hiện giải pháp thích ứng với tình trạng thiếu hụt nguồn nước phục vụ gieo cấy lúa vụ đông xuân 2022 - 2023.

Theo Bộ Nông nghiệp & PTNT, do ảnh hưởng của tình trạng biến động lòng dẫn, mực nước sông Hồng trong các đợt điều tiết nước phục vụ gieo cấy lúa vụ đông xuân khu vực Trung du và Đồng bằng Bắc Bộ (ĐBBS) hằng năm liên tục bị hạ thấp, ảnh hưởng nghiêm trọng đến hiệu quả lấy nước của các công trình thủy lợi và tổng lượng nước điều tiết từ các hồ chứa thủy điện liên tục có xu thế tăng.

Để thích ứng, nhiều giải pháp hiệu quả đã được thực hiện, trong đó các trạm bơm có khả năng vận hành không phụ thuộc vào dòng chảy bổ sung từ các hồ chứa thủy điện được các địa phương đầu tư xây dựng mới, sửa chữa, nâng cấp. Tuy nhiên, thực tế tiến độ lấy nước giữa các địa phương chưa đồng đều, dẫn đến phải kéo dài thời gian lấy nước, đặc biệt nhiều năm qua phải điều tiết nước đợt 3 chỉ dành cho một số diện tích không lớn ở các huyện Phúc Thọ, Quốc Oai, Thạch Thất... (Hà Nội).

Ngày 12/9/2022, Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) đã có Văn bản số 5093/EVN-KTSX về việc xả - lấy nước phục vụ gieo cấy lúa vụ đông xuân 2022 - 2023 khu vực Trung du và ĐBBS. Theo EVN, các hồ chứa thủy điện trên lưu vực sông Hồng hiện đang ở mức trữ thấp và nhà máy thủy điện Hòa Bình dự kiến thực hiện thay thế thiết bị định kỳ bắt buộc nên trong các đợt xả nước phục vụ gieo cấy lúa vụ đông xuân 2022 - 2023 sẽ chỉ vận hành được tối đa 7/8 tổ máy, dẫn đến nguồn nước bổ sung cho hạ du bị thiếu hụt so với các năm trước đây.

Trước tình hình trên, để bảo đảm chủ động đủ nguồn nước phục vụ gieo cấy, thực hiện ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Văn Thành tại Văn bản số 150/VPCP-NN ngày 7/01/2022, Bộ Nông nghiệp & PTNT đề nghị UBND các tỉnh, thành phố chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện các nội dung sau:

1) Xây dựng kế hoạch lấy nước phục vụ gieo cấy lúa vụ đông xuân 2022 - 2023 với nhu cầu sử dụng nguồn nước bổ sung từ các hồ chứa thủy điện chỉ trong 2 đợt, thời gian hoàn thành lấy nước muộn nhất khoảng 10/02/2023 (không có nhu cầu đợt 3).

2) Tổ chức rà soát các cửa lấy nước từ hệ thống sông Hồng - sông Thái Bình để xác định cụ thể khả năng lấy nước, trường hợp không bảo đảm cần có phương án điều tiết nguồn nước thay thế hoặc lắp đặt các trạm bơm dã chiến để chủ động lấy nước.

3) UBND Thành phố Hà Nội chỉ đạo tổ chức lắp đặt khẩn cấp các trạm bơm dã chiến Trung Hà, Phù Sa, Liên Mạc... hoặc có phương án nguồn nước thay thế để bảo đảm chủ động cấp nước, không phụ thuộc vào dòng chảy bổ sung từ các hồ chứa thủy điện, không phát sinh nhu cầu điều tiết nước bổ sung từ các hồ chứa thủy điện sau ngày 10/02/2023 (đợt 3).

4) Tăng cường tổ chức nạo vét hệ thống kênh mương, cửa lấy nước các trạm bơm, cống; thực hiện tốt công tác thủy lợi nội đồng để đảm bảo khả năng dẫn, tích trữ nước.

5) Đẩy nhanh tiến độ xây dựng, hoàn thiện các công trình lấy nước đang đầu tư để kịp đưa vào vận hành lấy nước phục vụ canh tác vụ đông xuân 2022 - 2023.

6) Các khu vực khả năng gặp khó khăn cấp nước tưới cần xem xét chuyển đổi cơ cấu cây trồng từ lúa sang cây trồng có nhu cầu nước ít hơn hoặc có phương án nguồn nước thay thế, không phụ thuộc vào nguồn nước bổ sung từ các hồ chứa thủy điện.

7) Tăng cường công tác truyền thông để người dân biết được tình hình nguồn nước khó khăn, chủ động phối hợp với các đơn vị vận hành công trình thủy lợi tập trung lấy nước trong các đợt lấy nước; hướng dẫn, vận động người dân hạn chế phương thức gieo sạ lúa để giảm nhu cầu nước./.

NT (Theo nongnghiep.vn)

SIẾT CHẶT HẬU KIỂM TỰ CÔNG BỐ CHẤT LƯỢNG NÔNG SẢN, THỰC PHẨM



Thời gian qua, vấn đề an toàn thực phẩm (ATTP) được Hà Nội đặc biệt quan tâm, giám sát chặt chẽ. Cùng với đẩy mạnh thanh, kiểm tra, việc tăng cường hậu kiểm tự công bố chất lượng nông sản, thực phẩm được xem là giải pháp quan trọng chấn chỉnh vi phạm trong lĩnh vực ATTP.

4,9% mẫu thực phẩm chưa an toàn

Thực hiện Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT của Bộ Nông nghiệp & PTNT, từ đầu năm 2022 đến nay, Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội đã thẩm định, xếp loại 249 lượt cơ sở. Trong đó, 222 cơ sở xếp loại B, 10 cơ sở không đánh giá do sai địa chỉ kinh doanh, 17 cơ sở xếp loại C; 27 cơ sở được nâng hạng từ C lên B.

Cơ quan chức năng ngành nông nghiệp Hà Nội đã cấp 242 giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP, trong đó có 20 giấy chứng nhận cấp lại. Dù vậy, con số này mới đạt gần 89,2% tổng số cơ sở được TP đánh giá, phân loại.

Công tác thẩm định định kỳ được thực hiện thường xuyên, nghiêm túc. Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội đã tổ chức thẩm định 121 lượt cơ sở, trong đó 112 cơ sở xếp loại B, 2 cơ sở xếp loại C. Đáng chú ý, có 7 cơ sở bị yêu cầu dừng hoạt động do không bảo đảm các điều kiện kinh doanh an toàn.

Đặc biệt, công tác giám sát ATTP đối với nông sản được thực hiện chặt chẽ. Từ đầu năm 2022 đến nay, các đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội đã lấy 1.226 mẫu thực phẩm để kiểm tra chất lượng. Đối với 844 mẫu đã có kết quả, cơ quan chức năng xác định 803 mẫu đạt (chiếm 95,1%); 41 mẫu vi phạm các quy định về ATTP (chiếm 4,9 %).

"Công tác lấy mẫu, giám sát được tập trung vào các nhóm sản phẩm, những công đoạn có nguy cơ cao về ATTP. Với những mẫu vi phạm, đơn vị đã cảnh báo nguy cơ, yêu cầu chủ thể sản xuất, kinh doanh khắc phục và truy xuất nguồn gốc, xác định nguyên nhân để kịp thời chấn chỉnh..." - Chi cục trưởng Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản Hà Nội Nguyễn Thị Thu Hằng cho biết.

Chưa hết lo với "tự công bố chất lượng"

Theo đánh giá của Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội, nhìn chung nhận thức của các tổ chức, cá nhân kinh doanh nông lâm sản và thủy sản trên địa bàn TP đã có nhiều chuyển biến tích cực. Dù vậy, kết quả giám sát ATTP những tháng đã qua của năm 2022 vẫn cho thấy nhiều mối lo.

Giám đốc Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội Chu Phú Mỹ cho biết, thực hiện Nghị định số 15/2018/NĐ-CP của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật An toàn thực phẩm, TP đang chuyển dần sang tiếp nhận bản tự công bố và hậu kiểm việc tự công bố sản phẩm. Điều này nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, doanh nghiệp, chủ thể sản xuất, kinh doanh.

Từ đầu năm 2022 đến nay, Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội đã tiếp nhận 1.819 bộ hồ sơ tự công bố thực phẩm chế biến nông sản, và đăng tải lên website bản tự công bố chất lượng sản phẩm thực phẩm chế biến bao gói sẵn thuộc ngành nông nghiệp quản lý. Đồng thời, tổ chức hậu kiểm việc tự công bố sản phẩm đối với hàng chục cơ sở.

Đáng chú ý, trong số 21 mẫu sản phẩm tự công bố để kiểm tra ATTP, cơ quan chức năng của Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội phát hiện 3 mẫu sử dụng phụ gia vượt mức giới hạn tối đa cho phép. Các đoàn kiểm tra đã hoàn thiện hồ sơ xử lý vi phạm đối với hành vi sử dụng phụ gia vượt mức giới hạn tối đa cho phép đối với 1 cơ sở, với tổng số tiền 40 triệu đồng.

"Trong những tháng cuối năm 2022, ATTP tiếp tục là vấn đề cần đặc biệt quan tâm, khi nhu cầu tiêu dùng nông sản, thực phẩm của người dân Thủ đô tăng cao, đặc biệt những dịp lễ, Tết. Do đó, bên cạnh tăng cường công tác hậu kiểm, ngành nông nghiệp Hà Nội sẽ tiếp tục đẩy mạnh

việc thanh tra, kiểm tra, giám sát ATTP...” - ông Chu Phú Mỹ nhấn mạnh.

Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội sẽ tăng cường đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc triển khai công tác kiểm tra, đánh giá, phân loại các cơ sở thuộc phạm vi quản lý của quận, huyện, thị xã. Đặc biệt là tại các quận, huyện có kết quả triển khai đạt thấp; quận, huyện có các xã, phường chưa triển khai Thông tư 17/2018/TT-BNNPTNT của Bộ Nông nghiệp & PTNT.

Để bảo đảm ATTP những tháng cuối năm 2022, Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội đề nghị UBND Thành phố tiếp tục chỉ đạo các sở ngành, UBND cấp quận, huyện và xã, phường liên quan đến quản lý ATTP có sự phối kết hợp chặt chẽ trong thanh tra, kiểm tra để tránh chồng chéo giữa các đơn vị. Tăng cường kiểm tra, xử lý nghiêm đối với các cơ sở vi phạm về ATTP để tạo sức răn đe./.

NT (Theo Báo KTĐT)

KHOI THÔNG NGUỒN VỐN HỖ TRỢ TAM NÔNG

Thời gian qua, từ nguồn vốn hỗ trợ của ngân hàng đã giúp nhiều hộ nông dân, doanh nghiệp Thủ đô phát triển các mô hình kinh tế nông nghiệp, làng nghề... cho thu nhập cao, có điều kiện đóng góp tích cực trong công cuộc xây dựng nông thôn mới. Để ngân hàng luôn là điểm tựa vững chắc cho tam nông (nông nghiệp, nông dân, nông thôn), một số điểm nghề rất cần được khơi thông...

Điểm tựa vững chắc

Phó Giám đốc Tài chính kinh doanh thực phẩm Công ty cổ phần Tiên Viên (huyện Chương Mỹ) Đặng Thị Hoài Phương cho biết: “Khi đầu tư sản xuất, doanh nghiệp chúng tôi gặp rất nhiều khó khăn do thiếu vốn. Song, nhờ nguồn vốn vay từ Chi nhánh Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Agribank) huyện Chương Mỹ (thời điểm đầu là 2 tỷ đồng, nay lên mức 15 tỷ đồng), công ty tập trung xây dựng chuồng trại, ứng dụng công nghệ vào sản xuất trứng sạch”.

Tương tự, ông Đỗ Xuân Nhung (xã Kim Quan, huyện Thạch Thất) có hơn 10,2 ha trang trại chăn nuôi lợn nái, lợn thương phẩm, trồng cây ăn quả... Trung bình mỗi năm, trang trại cung cấp cho thị trường 250 tấn thịt lợn thương phẩm và hàng trăm tấn hoa quả: Thanh long, nhãn, bưởi... “Từ nguồn vốn vay 7,5 tỷ đồng tại Chi nhánh Ngân hàng Agribank huyện Thạch Thất, trang trại đã đầu tư cây/con giống. Năm 2021, khi xảy ra dịch Covid-19, trang trại được ngân hàng giảm lãi suất 10% đối với khoản vay cũ. Đây là một trong những chính sách kịp thời của ngân hàng hỗ trợ nông dân vượt qua khó khăn, ổn định sản xuất, phát triển kinh tế...”, ông Nhung chia sẻ.

Nói về hiệu quả nguồn vốn tín dụng hỗ trợ

nông dân trên địa bàn, theo Chủ tịch Hội Nông dân xã Kim Quan (huyện Thạch Thất) Cấn Văn Trung, dư nợ của Agribank thông qua Hội Nông dân xã là 162 tỷ đồng. Sự hỗ trợ kịp thời của các ngân hàng, đặc biệt là Agribank - điểm tựa vững chắc đã giúp nhiều hộ nông dân trên địa bàn mở rộng sản xuất, kinh doanh, làm giàu, qua đó có điều kiện đóng góp xây dựng nông thôn mới tại địa phương...

Trưởng ban Tín dụng Agribank Việt Nam Phạm Tiến Trình cho biết, đến nay, tỷ trọng cho vay phát triển nông nghiệp, nông thôn chiếm khoảng 70% nguồn vốn của ngân hàng. Nguồn vốn cho vay lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn đã phát huy hiệu quả, tạo nguồn lực hình thành hàng nghìn mô hình kinh tế tiềm năng, hiệu quả, trong đó có nhiều mô hình cho doanh thu hàng tỷ đồng mỗi năm, góp phần nâng cao thu nhập cho người dân và đóng góp quan trọng trong công cuộc xóa đói giảm nghèo...

Kịp thời tháo gỡ khó khăn

Hiệu quả từ nguồn vốn cho vay phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn đã rõ, song thực tế, có lúc, có nơi, việc tiếp cận nguồn vốn này còn gặp khó khăn do các hộ nông dân, hợp tác xã chưa đáp ứng đầy đủ điều kiện vay vốn như phương án sản xuất, kinh doanh chưa mang tính khả thi...

Theo Phó Giám đốc Công ty Tân Thành Long (xã Thạch Xá, huyện Thạch Thất) Nguyễn Thị Vân, các ngành chức năng cần tạo điều kiện thuận lợi hơn nữa cho doanh nghiệp tiếp cận nguồn vốn vay với lãi suất ưu đãi, đặc biệt là dịp cuối năm để người dân và doanh nghiệp nhập hàng chuẩn bị cho các đơn hàng đầu năm sau. Cùng với đó, cần hỗ trợ, hướng dẫn doanh nghiệp các thủ tục vay vốn ngân hàng, xây dựng phương án kinh

doanh khả thi...

Ở góc độ ngân hàng, Giám đốc Chi nhánh Agribank huyện Chương Mỹ Nguyễn Đăng Kỳ thông tin, thời gian tới, Agribank Chương Mỹ tiếp tục làm tốt việc huy động vốn đầu tư tín dụng phục vụ tam nông, tiên phong triển khai, thực hiện các chính sách tiền tệ, tín dụng của Đảng và Nhà nước; tích cực cùng ngành Ngân hàng góp phần phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, xây dựng nông thôn mới, thực hiện tốt trách nhiệm đối với cộng đồng và xã hội.

Nhằm kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho nông dân trong việc vay vốn, Giám đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Chi nhánh Hà Nội Nguyễn Minh Tuấn cho rằng, Agribank cần đẩy nhanh tiến độ ký kết chương trình cho vay vốn qua tổ nhóm tới 100% huyện, thị xã trên địa bàn Hà Nội; đồng thời, nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát, qua đó, bảo đảm nguồn vốn tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn được cung ứng kịp thời, đạt hiệu quả cao nhất.

Để nông dân có điều kiện tiếp cận nguồn tín

dụng ưu đãi, theo Cục trưởng Cục Chế biến và Phát triển thị trường (Bộ Nông nghiệp & PTNT) Nguyễn Quốc Toàn, các cấp, ngành cần tạo điều kiện cho khách hàng có cơ sở thế chấp khoản vay, bảo đảm đầu tư đủ vốn cho doanh nghiệp sản xuất nông nghiệp công nghệ cao. Đồng thời, có chính sách hỗ trợ về lãi suất đối với các tổ chức tín dụng khi áp dụng lãi suất ưu đãi khi khách hàng vay vốn đầu tư vào nông nghiệp.

Có thể thấy, nguồn vốn vay từ các tổ chức tín dụng đã giúp nông dân, doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp khai thác tối đa cơ hội, thuận lợi hơn trong phát triển các mô hình sản xuất, kinh doanh; bảo đảm tiến độ và chất lượng sản phẩm cho các đơn hàng. Chính vì thế, các hộ nông dân, hợp tác xã, doanh nghiệp mong muốn các tổ chức tín dụng có thêm những gói chính sách ưu đãi về lãi suất, tiếp tục có chính sách hỗ trợ kịp thời, gỡ khó cho sản xuất, kinh doanh.../.

NB (Theo Báo HNM)

TU VẤN, HỎI ĐÁP:

Câu hỏi: Kinh nghiệm thiết kế chuồng gà nuôi công nghiệp?

Trả lời: Chuồng nên được xây dựng trên vùng đất cao ráo, thoáng mát, tránh gần nơi ao hồ, ẩm thấp, dễ gây dịch bệnh cho gà. Hướng làm chuồng tốt nhất là đông nam hoặc nam, giúp đón ánh sáng chiếu vào, đảm bảo sàn luôn khô, thoáng, đồng thời ánh nắng giúp tiêu diệt các vi khuẩn có hại cho gà. Chuồng trại nên tránh xa các khu dân cư để hạn chế dịch bệnh.

Nuôi gà công nghiệp với số lượng lớn thường đòi hỏi chuồng trại xây dựng quy mô lớn. Mái chuồng cần được làm bằng vật liệu thích hợp, xử lý chống nóng, tránh làm gà bị ức chế. Có 2 cách để giảm nhiệt cho mái che gồm trồng cây leo và làm dàn mưa nhân tạo. Để tiết kiệm chi phí, các hộ chăn nuôi có thể trồng sẵn dây che phủ mái vì cây tươi tốt quanh năm, tán lá dày, độ che phủ tốt. Nền chuồng tốt nhất là nền xi măng hoặc gạch, có thể sử dụng được lâu và dễ dàng quét dọn. Để đảm bảo cho chuồng trại được khô

ráo, hạn chế mùi hôi, mặt nền chuồng cần được lót một lớp vỏ trấu dày 20 cm hoặc một lớp rơm rạ dày 5 - 10 cm. Lớp lót nền cần được thay thế định kỳ.

Để không khí luôn lưu thông, nhất là những ngày ít gió, oi bức nên lắp đặt, thiết kế quạt hút khí CO₂ ra ngoài. Lưu ý không nên dùng quạt thẳng vào mặt gà, chỉ nên đặt ở trên cao, tạo ra một dòng khí lưu chuyển, một đầu hút khí bên ngoài vào, một đầu thải khí CO₂ ra bên ngoài.

Nên tạo sân phơi nắng cho gà để gà có chỗ vận động, giúp gà mập mạp, sinh trưởng tốt. Sân phơi nắng nên được bao phủ bằng lưới hoặc bằng tôn, tránh việc gà thoát ra ngoài hoặc chuột bọ xâm nhập. Sân phơi nắng cần được giữ khô ráo, thoáng mát, tránh ngập úng. Trong sân, nên có hố cát để gà tắm cát, làm sạch rận mạt. Đồng thời, người nuôi cần trồng cây, hoặc tạo bóng râm để lấy chỗ cho gà tránh nắng./.

NT (Theo nguoiachannuoi.com.vn)

GƯƠNG SẢN XUẤT ĐIỂN HÌNH:

MỞ HƯỚNG NUÔI TRỒNG THỦY SẢN HỮU CƠ



Hiện nay, diện tích nuôi trồng thủy sản của Hà Nội tương đối lớn và các hợp tác xã, nông dân tích cực ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất. Nhằm tăng giá trị cho sản phẩm, tạo nguồn thực phẩm sạch, nâng cao thu nhập cho người dân, phương pháp nuôi trồng thủy sản theo hướng hữu cơ đang được thành phố quan tâm, hỗ trợ...

Theo ông Đoàn Ngọc Khuyên ở xã Cẩm Lĩnh (huyện Ba Vì), từ khi gia đình chuyển sang nuôi trồng thủy sản theo hướng công nghệ cao đạt tiêu chuẩn hữu cơ (năm 2015), cá sinh trưởng, phát triển tốt, giảm rủi ro, dịch bệnh, hạn chế ô nhiễm môi trường. Với diện tích 3,5 ha, trước đây, gia đình ông Khuyên nuôi theo phương pháp truyền thống chỉ thu hoạch được 10 - 15 tấn cá/năm, từ khi chuyển sang nuôi theo hướng an toàn, năng suất đạt 25 - 30 tấn/năm, doanh thu đạt hơn 1 tỷ đồng/năm.

Về tình hình nuôi trồng thủy sản trên địa bàn, Trưởng phòng Kinh tế huyện Ứng Hòa Phạm Văn Hoạch cho biết, hiện diện tích nuôi trồng thủy sản toàn huyện đạt hơn 4.000 ha, sản lượng thủy sản đạt 37.260 tấn/năm. Nhiều hộ đã mạnh dạn đầu tư trang thiết bị phục vụ nuôi trồng thủy sản theo hướng an toàn. Đến nay, Ứng Hòa đã có 15 mô hình nuôi thủy sản "sông trong ao" tại các xã: Trầm Lộng, Liên Bạt... Các mô hình này đều kiểm soát được môi trường nuôi, đạt giá trị kinh tế cao...

Đánh giá về hiệu quả các mô hình nuôi trồng thủy sản theo hướng an toàn VietGAP, hữu cơ, Chi cục trưởng Chi cục Thủy sản Hà Nội Tạ Văn Sơn cho biết, Hà Nội có tiềm năng nuôi trồng thủy sản lớn với diện tích 24.000 ha. Thời gian qua, các hộ đẩy mạnh nuôi theo hướng VietGAP, hữu cơ, công nghệ cao, tập trung tại các huyện: Ứng Hòa,

Chương Mỹ, Thanh Trì... cho năng suất gấp 6 - 8 lần so với phương pháp nuôi truyền thống, đạt trung bình 3,5 tỷ đồng/ha/năm. Không chỉ nâng cao chất lượng cá thương phẩm, các mô hình này còn giảm được rủi ro từ dịch bệnh...

Bên cạnh những kết quả tích cực, việc nuôi trồng thủy sản theo hướng an toàn vẫn còn một số khó khăn như: Đều ra bấp bênh, chưa xây dựng được thương hiệu, ít chuỗi liên kết đưa sản phẩm thủy sản an toàn vào các kênh phân phối hiện đại... Để đạt giải pháp tháo gỡ ở góc độ người nuôi thủy sản, ông Lê Văn Lâm ở xã Quang Lãng (huyện Phú Xuyên) mong muốn, các ngành chức năng hỗ trợ người nuôi trồng thủy sản về kỹ thuật, vốn, đặc biệt quan tâm xây dựng chuỗi liên kết để tiêu thụ sản phẩm hữu cơ qua kênh phân phối hiện đại.

Còn theo Phó Chủ tịch UBND huyện Ứng Hòa Ngô Tiến Hoàng, thời gian tới, huyện tiếp tục phối hợp với các sở, ngành, tăng cường tập huấn, hướng dẫn, hỗ trợ nông dân áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật trong nuôi thủy sản theo hướng VietGAP và hữu cơ nhằm đạt giá trị kinh tế cao hơn...

Nói về định hướng phát triển lĩnh vực này, Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội Tạ Văn Tường cho biết, giai đoạn 2022 - 2025, Hà Nội định hướng phát triển nuôi trồng thủy sản tại 6 huyện, trong đó: Khoảng 47 ha tại huyện Mỹ Đức; 43 ha tại huyện Ba Vì; 2 huyện: Quốc Oai, Phú Xuyên - mỗi địa phương phát triển 22 ha; 21 ha tại huyện Chương Mỹ; 5 ha tại huyện Phúc Thọ. Trước mắt, ngành Nông nghiệp triển khai một số mô hình nuôi trồng thủy sản hữu cơ tại các địa phương có lợi thế để từng bước nhân rộng.

Cùng với đó, Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội tiếp tục nghiên cứu, đề xuất thành phố ban hành một số chính sách đặc thù nhằm khuyến khích nuôi trồng thủy sản hữu cơ. Về lâu dài, các huyện, thị xã cần chú trọng nghiên cứu, xây dựng kế hoạch nuôi trồng thủy sản theo lợi thế, hằng năm bố trí ngân sách thực hiện nhiệm vụ phát triển nông nghiệp hữu cơ nói chung, nuôi trồng thủy sản nói riêng, qua đó tạo nguồn thực phẩm sạch, hướng tới xây dựng thương hiệu thủy sản Hà Nội./.

NT (Theo Báo HNM)

Đối với các mặt hàng lương thực: Tại các tỉnh thành miền Bắc và Hà Nội đã thu hoạch xong diện tích lúa vụ mùa, các hoạt động mua bán lúa có tăng tuy nhiên lượng giao dịch không nhiều, giá lúa Khang dân có giá bán dao động từ 8.000 - 8.500đ/kg, lúa bắc thơm có giá từ 10.000 - 10.500đ/kg. Giá bán lẻ một số mặt hàng gạo trên thị trường phổ biến như sau: Gạo tám Thái có giá từ 19.000 - 22.000đ/kg, gạo Điện Biên, Hải Hậu dao động từ 17.000 - 19.000 đ/kg, gạo bắc thơm giá từ 16.000 - 17.000đ/kg, gạo nếp cái hoa vàng có giá từ 27.000 - 30.000đ/kg. Bên cạnh đó, giá bán các mặt hàng đậu, đỗ cũng phổ biến như sau: Đậu xanh tách vỏ có giá 50.000 - 55.000đ/kg, đậu đen có giá từ 55.000 - 60.000đ/kg, lạc nhân có giá 60.000đ/kg.

Đối với các mặt hàng thực phẩm: Tuần qua, giá lợn hơi xuất chuồng ở khu vực Hà Nội giảm nhẹ so với tuần trước khoảng 2.000đ/kg. Trên thị trường, giá lợn hơi hiện dao động quanh mức từ 58.000 - 60.000 đ/kg. Giá bán lẻ mặt hàng thịt lợn tại các chợ đã điều chỉnh giảm nhẹ so với trước đó, hiện mặt hàng này có giá bán như sau: Thịt ba chỉ có giá từ 115.000 - 130.000đ/kg, thịt mỡ sấn giá từ 100.000 - 115.000 đồng/kg, xương sườn có giá từ 110.000 - 120.000đ/kg, thịt bò giá bán vẫn ổn định ở mức 270.000 - 300.000 đ/kg, gà ta hơi có giá bán ổn định từ 140.000 - 150.000đ/kg, vịt nguyên con làm sẵn có giá 75.000 - 80.000đ/kg (giảm nhẹ

so với thời điểm trước đó khoảng 5.000đ/kg). Bên cạnh đó, giá bán các mặt hàng thủy sản duy trì ổn định. Cá chép giá dao động từ 60.000 - 65.000đ/kg, cá trắm giá từ 65.000 - 70.000đ/kg, cua đồng có giá từ 170.000 - 220.000đ/kg, ngao giá từ 20.000 - 25.000 đ/kg,..

Đối với các mặt hàng rau, củ, quả: Trên thị trường giá bán lẻ các mặt hàng rau xanh duy trì ổn định. Rau muống, rau ngót có giá từ 7.000 - 8.000đ/mớ, rau cải mớ, cải chíp đang có giá 30.000đ/kg, mướp hương giá từ 20.000đ/kg, cà chua có giá từ 20.000 - 25.000đ/kg, bắp cải giá từ 15.000 - 18.000đ/kg, su hào đầu mùa đang có giá từ 10.000 - 15.000đ/củ. Đối với các mặt hàng trái cây hiện đang có giá bán như sau: Hồng ngâm có giá từ 40.000 - 45.000đ/kg, dưa hấu miền Nam giá bán phổ biến từ 20.000 - 25.000đ/kg, cam sành có giá 45.000 - 50.000đ/kg, xoài cát chu giá từ 40.000 - 45.000đ/kg, quýt Sài Gòn có giá từ 55.000 - 60.000đ/kg, lê, lựu có giá 30.000 - 35.000đ/kg,...

Về vật tư nông nghiệp: Nhu cầu sử dụng phân bón cho chăm sóc cây trồng hiện nay không cao, tuy nhiên giá bán các mặt hàng phân bón vẫn duy trì ở mức cao. Đạm urê ngoại đang có giá từ 20.000 - 21.000đ/kg, NPK Văn Điển 5.10.3 giá bán 6.000đ/kg, kali giá 18.500 - 19.000 đ/kg, lân Văn Điển có giá 5.600đ/kg./.

NB (TH)

* Thị trường thế giới:

NHẬP KHẨU NGÔ 9 THÁNG NĂM 2022 GIẢM LƯỢNG, TĂNG KIM NGẠCH

Theo thống kê sơ bộ của Tổng cục Hải quan, nhập khẩu ngô các loại trong 9 tháng năm 2022 đạt gần 6,67 triệu tấn, trị giá trên 2,37 tỷ USD, giá trung bình 355,6 USD/tấn, giảm 13% về lượng, nhưng tăng 9,4% kim ngạch và tăng 25,8% về giá so với 9 tháng năm 2021.

Trong đó, riêng tháng 9/2022 đạt 799.835 tấn, tương đương 276,34 triệu USD, giá trung bình 345,5 USD/tấn, tăng 12% về lượng, tăng 6,7% kim ngạch nhưng giá giảm 4,8% so với tháng 8/2022; so với tháng 9/2021 thì tăng 10,9% về lượng, tăng 21,2% về kim ngạch và tăng 12% về giá.

Argentina là thị trường chủ đạo cung cấp ngô cho Việt Nam trong 9 tháng năm 2022, chiếm 65% trong tổng lượng và tổng kim ngạch nhập khẩu ngô của cả nước, đạt 4,3 triệu tấn, tương đương trên 1,54 tỷ USD, tăng cả về lượng, kim ngạch và giá so với cùng kỳ năm 2021, với mức tăng tương ứng 7,7%, 28,2% và 19%; riêng tháng 9/2022 đạt 693.527 tấn, tương đương 235,27 triệu USD, giá

339,2 USD/tấn, tăng 68% về lượng, tăng 56,5% kim ngạch so với tháng 8/2022 nhưng giá giảm 6,9%; so với tháng 9/2021 tăng 14,3% về lượng, tăng 26,3% về kim ngạch, giá tăng 10,5%.

Ngoài ra, nhập khẩu ngô từ thị trường Ấn Độ 9 tháng đầu năm 2022 đạt 678.119 tấn, tương đương 223,81 triệu USD, giá 330 USD/tấn, chiếm 10,2% trong tổng lượng và chiếm 9,4% trong tổng kim ngạch nhập khẩu ngô của cả nước, giảm mạnh 37,9% về lượng, giảm 27% về kim ngạch nhưng giá tăng 17,5% so với cùng kỳ năm trước.

Nhập khẩu ngô từ thị trường Brazil 9 tháng năm 2022 đạt 473.719 tấn, tương đương 158,18 triệu USD, giá 333,9 USD/tấn, chiếm trên trên 7% trong tổng lượng và tổng kim ngạch nhập khẩu ngô của cả nước, giảm mạnh 66,9% về lượng, giảm 50,7% về kim ngạch nhưng giá tăng mạnh 48,7% so với 9 tháng năm 2021./.

NT (Theo Vinanet.vn)

GIÁ CẢ THỊ TRƯỜNG

GIÁ CÁC MẶT HÀNG NÔNG SẢN TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MŨI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 16 tháng 10 năm 2022

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Chợ Thạch Đà-Mê Linh	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ-Sơn-Tây	Chợ Vân Đình-Ứng Hoà	Chợ Phùng-Đan-Phượng	Chợ Vô-Thuờng-Tín	Chợ Cầu Diễn-Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm-Long Biên	Chợ trung tâm-Đông Anh	Chợ Tả Thanh Oai - Thanh Trì
1	Lúa Khang Dân	Loại 1		9.500	9.000	8.200	9.000	8.500	9.500	9.500	9.000	9.000
2	Gạo Khang Dân	Loại 1	12.500	13.000	13.000	12.500	13.000	12.000	13.000	13.000	13.000	13.000
3	Gạo bắc thơm	Loại 1	16.500	17.000	17.000	16.000	16.500	16.000	17.500	17.000	16.000	16.500
4	Gạo Xi 23	Loại 1	14.000	14.000	13.500	14.000	14.500	14.000	15.000	13.000	13.500	14.000
5	Gạo Điện Biên	Loại 1	17.000	18.000	18.000	16.500	17.000	16.500	18.500	18.000	17.500	17.500
6	Gạo Hải Hậu	Loại 1	20.000	18.500	19.000	18.000	17.500	16.500	18.000	17.500	17.000	17.500
7	Gạo tám Thái	Loại 1	21.000	21.000	20.000	20.000	19.500	19.000	21.000	20.000	19.000	19.500
8	Gạo nếp cái hoa vàng	Loại 1	28.000	30.000	28.000	27.500	27.500	27.000	30.000	30.000	28.000	27.000
9	Gạo nếp cẩm	Loại 1		35.000	34.000	34.000	35.000	33.000	35.000	33.000	34.000	34.000
10	Đậu tương	Loại 1		30.500		30.000	30.000	31.500				30.000
11	Đậu xanh có vỏ	Loại 1	46.000	48.000	48.000	46.000	43.000	48.000	50.000	46.000	46.000	45.000
12	Lạc nhân	Loại 1	55.000	60.000	60.000	60.000	55.000	57.000	60.000	55.000	60.000	60.000
13	Đậu đen	Loại 1	54.000	55.000	55.000	55.000	53.000	50.000	55.000	50.000	50.000	52.000
14	Ngô hạt	Loại 1	10.500	11.500	11.000	10.500	10.500	11.000	11.500	10.000	10.500	11.000

GIÁ CÁC MẶT HÀNG VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP; CÂY, CON GIỐNG TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 16 tháng 10 năm 2022

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Mê Linh	Hà Đông	Sơn Tây	Ứng Hoà	Đan Phượng	Thường Tín	Từ Liêm	Long Biên	Đông Anh	Thanh Trì
1	Đạm urê ngoại	Loại 1	20.000	21.000	21.000	20.500	20.500	20.000	21.000	20.500	20.000	21.000
2	NPK 5.10.3 Văn Điển	Loại 1	6.200	6.500	6.200	6.000	6.500	6.000	6.500	6.000	6.000	6.000
3	Kali	Loại 1	18.500	19.500	19.500	19.000	19.000	18.500	19.500	18.500	18.500	19.000
4	Lân Văn Điển	Loại 1	6.000	6.500	6.000	5.500	5.500	6.000	6.000	5.500	5.500	6.200
5	Lúa giống Khang dân	Loại 1	22.000		22.000	21.000	21.000	21.000	22.000	23.000		23.000
6	Lúa giống Thiên ưu 8		35.000		35.000	38.000	33.000	35.000	33.000		34.000	34.000
7	Lúa giống Bắc thơm	Loại 1	28.000		30.000	28.000	27.000	30.000	28.000			
8	Lúa nếp 97	Loại 1	23.000		23.000	23.000	23.000	23.000	25.000			
9	Giống cây mít siêu sớm	Loại 1	50.000	60.000	50.000	80.000	80.000	55.000	80.000	50.000	50.000	55.000
10	Giống cây Xoài (Cát, Đài Loan)	Loại 1	50.000	60.000	50.000	45.000	65.000	45.000	60.000	50.000	35.000	45.000
11	Giống cây Na Thái	Loại 1		50.000	45.000	40.000	55.000	45.000	50.000	45.000	45.000	50.000
12	Giống cây bưởi Diễn	Loại 1	35.000	45.000	40.000	40.000	55.000	40.000	45.000	45.000	45.000	45.000
13	Cây chanh tứ quý, không hạt	Loại 1			40.000	35.000	55.000	35.000	55.000	40.000	40.000	40.000
14	Ổi Đài Loan	Loại 1		45.000	45.000	70.000	50.000	45.000	50.000	45.000	45.000	45.000
15	Nhãn chín muộn	Loại 1	45.000	50.000	45.000	40.000	45.000	40.000	50.000	45.000	40.000	45.000
16	Lợn giống siêu (7-8kg)	Loại 1	1.400.000		1.400.000		1.400.000	1.500.000	1.600.000			1.500.000
17	Vịt giống lai bơ	Loại 1	11.500	12.500	13.000	12.000		12.500	12.000		11.500	13.000
18	Giống ngan Pháp (đực)	Loại 1	17.000	15.000	13.000	15.000		16.000	14.500			15.500
19	Giống gà mía	Loại 1	12.000		13.000	12.000	12.000	12.000	14.000	14.000	14.000	12.000
20	Giống gà ta lai	Loại 1	14.000	13.000	14.000	13.000	13.000	13.000	14.000	13.000	13.000	12.000

GIÁ CÁC MẶT HÀNG THỰC PHẨM TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MỐI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 16 tháng 10 năm 2022

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Chợ Thạch Đà- Mê Linh	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ-Sơn Tây	Chợ Vân Đình-Ứng Hoà	Chợ Phùng-Đan Phượng	Chợ Vôi-Thường Tín	Chợ Cầu Diễn-Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm-Long Biên	Chợ trung tâm-Đông Anh	Chợ Tả Thanh Oai - Thanh Trì
1	Thịt lợn mông sẵn	Loại 1	110.000	120.000	120.000	110.000	110.000	110.000	120.000	120.000	110.000	110.000
2	Thịt lợn nạc thăn	Loại 1	120.000	120.000	120.000	120.000	120.000	120.000	130.000	130.000	120.000	120.000
3	Thịt lợn ba chỉ	Loại 1	120.000	135.000	120.000	120.000	120.000	120.000	135.000	130.000	120.000	120.000
4	Thịt bò thăn	Loại 1	280.000	300.000	280.000	260.000	275.000	260.000	300.000	280.000	270.000	280.000
5	Thịt bò mông	Loại 1	270.000	280.000	260.000	260.000	265.000	250.000	280.000	270.000	260.000	270.000
6	Gà ta hơi	Loại 1	130.000	140.000	135.000	130.000	130.000	125.000	150.000	130.000	130.000	130.000
7	Gà ta nguyên con làm sẵn	Loại 1	155.000	160.000	155.000	150.000	160.000	160.000	170.000	160.000	160.000	160.000
8	Gà công nghiệp hơi	Loại 1	45.000	50.000	45.000	45.000	40.000	50.000				50.000
9	Gà CN nguyên con làm sẵn	Loại 1	70.000	70.000	70.000	65.000	70.000	70.000	75.000	70.000	65.000	70.000
10	Vịt hơi	Loại 1	60.000	65.000	60.000	58.000	60.000	58.000	65.000	60.000	58.000	58.000
11	Vịt nguyên con làm sẵn	Loại 1	75.000	85.000	80.000	75.000	75.000	75.000	85.000	85.000	80.000	80.000
12	Ngan hơi	Loại 1	70.000	75.000	75.000	70.000	70.000	70.000	80.000	70.000	70.000	70.000
13	Ngan nguyên con làm sẵn	Loại 1	95.000	95.000	95.000	90.000	95.000	90.000	100.000	100.000	90.000	95.000
14	Trứng gà ta (quả)	Loại 1	5.000	5.500	5.000	5.000	5.000	4.500	5.500	5.000	4.500	5.000
15	Trứng vịt (quả)	Loại 1	3.500	3.800	3.800	3.500	3.500	3.400	3.800	3.500	3.300	3.500
16	Cá chép > 1kg	Loại 1	60.000	65.000	60.000	60.000	60.000	60.000	65.000	65.000	60.000	60.000
17	Cá trắm > 2kg	Loại 1	65.000	75.000	65.000	65.000	65.000	65.000	75.000	70.000	70.000	70.000
18	Cá quả	Loại 1	110.000	130.000	120.000	120.000	130.000	160.000	160.000	130.000	110.000	130.000
19	Ngao	Loại 1	20.000	25.000	20.000	20.000	20.000	20.000	25.000	20.000	22.000	25.000
20	Tôm sú	Loại 1		650.000	750.000		620.000		650.000	650.000	580.000	650.000
21	Cua đồng	Loại 1	160.000	220.000	180.000	160.000	160.000	200.000	220.000	200.000	170.000	180.000

GIÁ CÁC MẶT HÀNG HOA, RAU, CỦ, QUẢ TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MỐI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 16 tháng 10 năm 2022

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Chợ Thạch Đà - Mê Linh	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ-Sơn Tây	Chợ Vân Đình-Ứng Hoà	Chợ Phùng-Đan Phượng	Chợ Vôi - Thường Tín	Chợ Cầu Diễn-Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm-Long Biên	Chợ trung tâm-Đông Anh	Chợ Tả Thanh Oai - Thanh Trì
1	Cam sành	Loại 1	50.000	60.000	50.000	50.000	50.000	50.000	60.000	55.000	50.000	55.000
2	Dưa hấu Miền Nam	Loại 1	20.000	25.000	20.000	20.000	20.000	20.000	25.000	20.000	20.000	20.000
3	Lê	Loại 1	30.000	35.000	35.000	30.000	30.000	30.000	40.000	35.000	35.000	35.000
4	Xoài cát chu	Loại 1	40.000	50.000	45.000	40.000	40.000	40.000	50.000	45.000	40.000	45.000
5	Dứa (quả)	Loại 1	12.000	15.000	15.000	12.000	14.000	12.000	15.000	15.000	14.000	15.000
6	Lựu	Loại 1	35.000	40.000	30.000	30.000	30.000	30.000	40.000	35.000	30.000	35.000
7	Quýt Sài Gòn	Loại 1	50.000	60.000	55.000	50.000	50.000	50.000	65.000	60.000	50.000	55.000
8	Hồng ngâm	Loại 1	40.000	45.000	40.000	35.000	40.000	35.000	45.000	40.000	35.000	40.000
9	Thanh long	Loại 1	35.000	40.000	35.000	30.000	35.000	30.000	40.000	35.000	35.000	40.000
10	Nho	Loại 1	70.000	90.000	80.000	80.000	85.000	75.000	100.000	95.000	80.000	90.000
11	Cà chua	Loại 1	20.000	25.000	20.000	20.000	25.000	20.000	25.000	20.000	20.000	25.000
12	Bí đao	Loại 1	15.000	18.000	15.000	14.000	15.000	15.000	18.000	15.000	14.000	15.000
13	Khoai tây	Loại 1	18.000	20.000	17.000	18.000	17.000	17.000	20.000	17.000	17.000	18.000
14	Rau cải ngọt	Loại 1	30.000	35.000	30.000	30.000	30.000	30.000	35.000	30.000	30.000	30.000
15	Rau muống (mớ)	Loại 1	6.000	7.000	7.000	6.000	6.000	6.000	8.000	10.000	7.000	7.000
16	Bắp cải	Loại 1	14.000	17.000	15.000	14.000	15.000	14.000	18.000	15.000	15.000	15.000
17	Dưa chuột	Loại 1	20.000	25.000	20.000	20.000	20.000	20.000	25.000	20.000	20.000	22.000
18	Rau mùng tơi (mớ)	Loại 1	7.000	8.000	7.000	7.000	7.000	7.000	8.000	8.000	7.000	8.000
19	Rau ngót (mớ)	Loại 1	7.000	8.000	7.000	7.000	7.000	6.000	10.000	8.000	7.000	7.000
20	Hoa hồng đỏ (bông)	Loại 1	4.000	6.000	5.000	5.000	5.000	5.000	8.000	7.000	5.000	6.000
21	Hoa ly hồng (cành)	Loại 1	30.000	40.000	35.000	35.000	35.000	35.000	35.000	45.000	35.000	40.000
22	Hoa cúc vàng (bông)	Loại 1	5.000	8.000	7.000	7.000	7.000	7.000	8.000	7.000	7.000	7.000

GIÁ CÁC MẶT HÀNG NÔNG SẢN, THỰC PHẨM, RAU, CỦ, QUẢ TẠI MỘT SỐ TỈNH MIỀN BẮC

Ngày 16 tháng 10 năm 2022

(ĐVT: đ/kg)

STT	Mặt hàng và quy cách	Loại	Sơn La	Vĩnh Phúc	Hưng Yên
1	Thóc tẻ (KD, Q5)	Loại 1	8.200	8.500	8.500
2	Đậu tương	Loại 1	29.000	29.000	29.500
3	Đậu xanh tách vỏ	Loại 1	50.000	48.000	48.000
4	Lạc nhân	Loại 1	55.000	55.000	55.000
5	Miến dong	Loại 1	65.000	65.000	65.000
6	Thịt lợn hơi	Loại 1	59.000	59.000	60.000
7	Thịt mông sẵn	Loại 1	120.000	110.000	110.000
8	Gà ta hơi	Loại 1	150.000	130.000	130.000
9	Vịt hơi	Loại 1	66.000	58.000	58.000
10	Thịt bò thăn	Loại 1	270.000	260.000	270.000
11	Trứng gà ta (quả)	Loại 1	5.000	4.500	4.500
12	Trứng chim cút (10 quả)	Loại 1	8.500	8.500	8.500
13	Dưa hấu Miền Nam	Loại 1	20.000	20.000	20.000
14	Dưa vàng	Loại 1	40.000	40.000	40.000
15	Xoài cát chu	Loại 1	40.000	40.000	40.000
16	Cà rốt	Loại 1	18.000	17.000	17.000
17	Hành tây	Loại 1	20.000	20.000	20.000
18	Chanh (quả tươi)	Loại 1	25.000	25.000	25.000
19	Hành củ ta khô	Loại 1	60.000	60.000	60.000
20	Tỏi ta khô	Loại 1	60.000	60.000	60.000
21	Mướp hương	Loại 1	20.000	20.000	20.000

DỰ BÁO

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Công ty TNHH thực phẩm Ngân Giang Đại diện: Tô Văn Quý Hợp	Thôn Sơn Du, xã Nguyên Khê, huyện Đông Anh, Hà Nội ĐT: 0972.689.883	Chuyên cung cấp rau, củ, quả các loại. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
2	Hợp tác xã Khải Hưng Đại diện: Lê Quang Khải	Thôn Tăng Mi, xã Nam Hồng, huyện Đông Anh, Hà Nội ĐT: 0988.766.296	Chuyên cung cấp rau, củ các loại. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
3	Hợp tác xã nông nghiệp Chu Quyến Đại diện: Nguyễn Trung Dậu	Thôn Chu Quyến, xã Chu Minh, huyện Ba Vì, Hà Nội ĐT: 0387.761.610	Chuyên cung cấp rau, quả các loại. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
4	Cơ sở trồng nấm Thuần Việt Đại diện: Trần Văn Thuần	Thôn Thường Liễu, xã Tân Dân, huyện Phú Xuyên, Hà Nội ĐT: 0983.521.435	Chuyên cung cấp nấm sò. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Hộ kinh doanh Hoàng Doãn Hòa Đại diện: Hoàng Doãn Hòa	Thôn Yên Quán, xã Tân Phú, huyện Quốc Oai, Hà Nội ĐT: 0946.862.568	Chuyên cung cấp sản phẩm đồ gỗ. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
2	Hộ kinh doanh Phí Đình Tuấn Đại diện: Phí Đình Tuấn	Thôn 6, xã Chàng Sơn, huyện Thạch Thất, Hà Nội ĐT: 0977.204.807	Chuyên cung cấp sản phẩm đồ gỗ. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
3	Hộ kinh doanh Nguyễn Đức Hữu Đại diện: Nguyễn Đức Hữu	Thôn Đoàn Kết, xã Dị Nậu, huyện Thạch Thất, Hà Nội ĐT: 0973.456.726	Chuyên cung cấp sản phẩm đồ gỗ. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.
4	Hộ kinh doanh Nguyễn Trung Đức Đại diện: Nguyễn Trung Đức	Thôn 4, xã Canh Nậu, huyện Thạch Thất, Hà Nội ĐT: 0986.090.419	Chuyên cung cấp sản phẩm đồ gỗ. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Cửa hàng hoa tươi Thắm Điệp Đại diện: Nguyễn Thị Thắm	Xã Mê Linh, huyện Mê Linh, Hà Nội ĐT: 0971.669.468	Chuyên kinh doanh hoa tươi các loại. Thị trường tiêu thụ rộng khắp Hà Nội và các tỉnh, thành trong cả nước.
2	Cửa hàng hoa tươi Kiên Linh Đại diện: Nguyễn Văn Kiên	Xã Mê Linh, huyện Mê Linh, Hà Nội ĐT: 0373.952.286	Chuyên kinh doanh hoa tươi các loại. Thị trường tiêu thụ rộng khắp Hà Nội và các tỉnh, thành trong cả nước.
3	Cửa hàng hoa tươi Nhật Phượng Đại diện: Nguyễn Thị Phượng	Xã Mê Linh, huyện Mê Linh, Hà Nội ĐT: 0966.012.228	Chuyên kinh doanh hoa tươi các loại. Thị trường tiêu thụ rộng khắp Hà Nội và các tỉnh, thành trong cả nước.
4	Cửa hàng hoa tươi Giang Dương Đại diện: Nguyễn Văn Giang	Xã Mê Linh, huyện Mê Linh, Hà Nội ĐT: 0978.668.633	Chuyên kinh doanh hoa tươi các loại. Thị trường tiêu thụ rộng khắp Hà Nội và các tỉnh, thành trong cả nước.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Hộ kinh doanh vật tư nông nghiệp Đại diện: Lê Thị Thanh Huyền	Thôn Bắc, xã Kim Nỗ, huyện Đông Anh, Hà Nội ĐT: 0353.380.209	Chuyên cung cấp các loại thuốc BVTV, phân bón, giống các loại phục vụ địa bàn huyện Đông Anh và một số khu vực lân cận.
2	Hộ kinh doanh vật tư nông nghiệp Đại diện: Trần Thị Thu Hằng	Thôn Đồng, xã Nguyên Khê, huyện Đông Anh, Hà Nội ĐT: 0986.227.025	Chuyên cung cấp các loại thuốc BVTV, phân bón, giống các loại phục vụ địa bàn huyện Đông Anh và một số khu vực lân cận.
3	Cửa hàng kinh doanh phân bón Đại diện: Nguyễn Văn Loan	Khu 7, Phố Yên, xã Tiên phong, huyện Mê Linh, Hà Nội ĐT: 0912.140.020	Chuyên kinh doanh phân bón. Cơ sở đã được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón.
4	Cửa hàng kinh doanh phân bón Đại diện: Nguyễn Văn Thanh	Phố Yên, xã Tiên Phong, huyện Mê Linh, Hà Nội ĐT: 0976.028.801	Chuyên kinh doanh phân bón. Cơ sở đã được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC TRANG TRẠI TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Hộ chăn nuôi Đại diện: Quách Văn Long	Xã Cam Thượng, huyện Ba Vì, Hà Nội ĐT: 0986.789.169	Chuyên chăn nuôi gà thịt, phục vụ khu vực huyện Ba Vì và một số khu vực lân cận.
2	Hộ chăn nuôi Đại diện: Phùng Thị Thơ	Xã Vật Lại, huyện Ba Vì, Hà Nội ĐT: 0913.068.407	Chuyên chăn nuôi gà thả vườn, lợn mán, phục vụ khu vực huyện Ba Vì và một số khu vực lân cận.
3	Hộ chăn nuôi Đại diện: Phùng Đăng Hương	Xã Đồng Thái, huyện Ba Vì, Hà Nội ĐT: 0976.090.719	Chuyên chăn nuôi gà thịt, phục vụ khu vực huyện Ba Vì và một số khu vực lân cận.
4	Hộ trồng trọt Đại diện: Trương Đức Hoàng	Xã Vật Lại, huyện Ba Vì, Hà Nội ĐT: 0972.657.577	Chuyên trồng ổi theo hướng hữu cơ, phục vụ khu vực huyện Ba Vì và một số khu vực lân cận.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TẠI MỘT SỐ TỈNH PHÍA BẮC

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Trung tâm Ong Sơn La Đại diện: Hồ Văn Sâm	Tổ 2 Phường Chiềng Sinh, TP. Sơn La, tỉnh Sơn La ĐT: 0904.002.079	Chuyên cung cấp mật ong. Sản phẩm đã được chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm.
2	HTX Cà phê Bích Thao Sơn La Đại diện: Nguyễn Xuân Thao	Bản Hoàng Văn Thụ, xã Hua La, TP. Sơn La, tỉnh Sơn La ĐT: 0838.664.333	Chuyên cung cấp cà phê thóc. Sản phẩm đã được chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm.
3	Hộ sản xuất chè Đại diện: Nguyễn Thị Tuyết	Xã Minh Lập, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên ĐT: 0375.203.608	Chuyên cung cấp chè xanh. Sản phẩm đã được chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm.
4	Hộ sản xuất chè Đại diện: Đoàn Thị Mai	Thị trấn Sông Cầu, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên ĐT: 0973.640.528	Chuyên cung cấp chè xanh. Sản phẩm đã được chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm.